

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2020-2021

Khoa: May - Thời trang

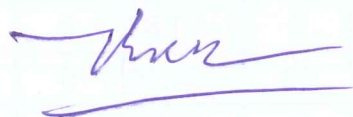
S TT	LỚP	SĨ SỐ		KẾT QUẢ RÈN LUYỆN										GHI CHÚ (Không xếp loại)
		TỔNG	NỮ	Xuất sắc		Tốt		Khá		Trung Bình		Yếu		
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Cao đẳng														
Ngành: Công nghệ May														
1	18C1-CNM1	55	51	45	81,82	9	16,36	0	0,00	1	1,82	0	0,00	
2	19C1-CNM1	35	30	7	20,00	4	11,43	10	28,57	12	34,29	0	0,00	2
3	20C1-CNM1	42	35	2	4,76	4	9,52	14	33,33	17	40,48	0	0,00	5
4	19C2-CNM1	8	7	0	0,00	0	0,00	4	50,00	4	50,00	0	0,00	B
5	20C2-CNM1	28	23	0	0,00	0	0,00	3	10,71	8	28,57	0	0,00	17
Cộng 05 Lớp		168	146	54	32,14	17	10,12	31	18,45	42	25,00	0	0,00	24
Ngành: Kỹ thuật làm bánh														
1	20C1-KLB1	11	4	0	0,00	0	0,00	0	0,00	9	81,82	0	0,00	2
Cộng 01 Lớp		11	4	0	0,00	0	0,00	0	0,00	9	81,82	0	0,00	2
Trung cấp														
Ngành: Công nghệ May và Thời trang														
1	18T4-CNM1	39	36	0	0,00	3	7,69	6	15,38	27	69,23	0	0,00	3
2	19T4-CNM1	41	42	2	4,88	3	7,32	3	7,32	33	80,49	0	0,00	
3	20T4-CNM1	50	44	0	0,00	4	8,00	4	8,00	40	80,00	2	4,00	
Cộng 03 Lớp		130	122	2	1,54	10	7,69	13	10,00	100	76,92	2	1,54	3

S TT	LỚP	SĨ SỐ		KẾT QUẢ RÈN LUYỆN										GHI CHÚ (Không xếp loại)
		TỔNG	NỮ	Xuất sắc		Tốt		Khá		Trung Bình		Yếu		
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Ngành: Kỹ thuật làm bánh														
1	20T4-KLB1	60	46	1	1,67	0	0,00	8	13,33	51	85,00	0	0,00	
Cộng 01 Lớp		60	46	1	1,67	0	0,00	8	13,33	51	85,00	0	0,00	0
10	TỔNG CỘNG (10 LỚP)	369	318	57	15,45	27	7,32	52	14,09	202	54,74	2	0,54	29

* Ghi chú: Tổng số 29 SV không xếp loại chiếm 7,84% do SV nghỉ học không có điểm tổng kết

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 7 năm 2021

TRƯỞNG PHÒNG TTGD - CTSV



Lê Xuân Thiện

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Hồng Minh

- Từ XS, Tốt, Khá trở lên	136	36,86	- Từ TB trở lên	338	91,60
- Trung bình	202	54,74	- Yếu	2	0,54
- Yếu	2	0,54	- Không xếp loại	29	7,86
- Không xếp loại	29	7,86			